

Sự Quan Trọng Của Lời Hứa



Độc Kinh Thánh Nghiên Cứu Tuần Này: *Ga-la-ti 3:15-20; Sáng thế Ký 9:11-17; Ma-thi-ơ 5:17-20; Xuất Ê-díp-tô Ký 16:22-26; Sáng thế Ký 15:1-6.*

Câu Gốc: “Vì, nếu cơ nghiệp được ban cho bởi luật pháp, thì không bởi lời hứa nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng lời hứa mà ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham” (*Ga-la-ti 3:18*).

Có người một lần nọ hỏi một chính trị gia, “Ông có giữ tất cả những lời mà ông hứa khi ra tranh cử không?” Ông ta trả lời, “Có . . . ồ, ít nhất tất cả những lời hứa tôi dự định giữ.”

Ai đã từng thất hứa một lần hay nhiều hơn? Ai đã không giữ lời hứa hay bị người khác hứa mà không giữ?

Đôi khi người ta hứa và dự định giữ, nhưng về sau lại không giữ được. Có người hứa nhưng họ biết là mình hứa cuội.

Nhưng may mắn cho chúng ta, những lời hứa của Đức Chúa Trời thì khác hẳn. Lời của Ngài thì chắc chắn và không bao giờ thay đổi. “Điều ta đã rao ra, ta sẽ làm hoàn thành, điều ta đã định, ta cũng sẽ làm” (Ê-sai 46:11b).

Trong bài học tuần này, Phao-lô hướng sự chú ý của chúng ta tới mối tương giao giữa lời hứa của Đức Chúa Trời với Áp-ra-ham và luật pháp ban cho dân Y-sơ-ra-ên 430 năm sau. Chúng ta hiểu sự tương quan giữa hai việc này thế nào? Điều này nghĩa là gì cho việc rao giảng Phúc Âm?

Luật Pháp Và Đức Tin

Giả sử những kẻ thù của Phao-lô nhìn nhận rằng Áp-ra-ham đã sống bởi đức tin. Phao-lô biết họ vẫn còn tự hỏi tại sao Đức Chúa Trời ban luật pháp cho Y-sơ-ra-ên khoảng 400 năm sau Áp-ra-ham. Ông biết họ có thể nói điều này nghĩa là luật pháp thay thế cho ân điển.

Trong Ga-la-ti 3:15-18, Phao-lô so sánh điều gì giữa di chúc của một người gần chết và giao ước của Đức Chúa Trời với Áp-ra-ham?

Một giao ước và một di chúc thì khác nhau. Giao ước là sự đồng ý giữa hai hay nhiều người. Giao ước thường được gọi là “giao kèo” hay “hòa ước.” Nhưng di chúc là lời tuyên bố của một cá nhân. Bản dịch Hy Lạp của Cựu Ước không bao giờ dịch giao ước của Chúa với Áp-ra-ham bằng chữ dùng cho sự đồng ý hay giao kèo (syntheke). Thay vào đó, tiếng Hy Lạp dùng chữ testament hay di chúc (diatheke). Tại sao? Có thể những người dịch nhận thức rằng giao ước của Đức Chúa Trời với Áp-ra-ham không phải là “giao kèo” giữa hai người. Thay vào đó, giao ước của Đức Chúa Trời dựa trên ý muốn riêng của Ngài. Không có những chữ như “nếu,” “và,” hay “nhưng.” Áp-ra-ham chỉ chấp nhận Lời của Đức Chúa Trời.

Phao-lô dùng hai chữ “di chúc” và “giao ước” để làm cho rõ ràng thí dụ đặc biệt về giao ước của Đức Chúa Trời với Áp-ra-ham. Cũng như di chúc của loài người, lời hứa của Đức Chúa Trời nêu tên đặc biệt của những người thừa hưởng: Áp-ra-ham và dòng dõi của ông (Sáng thế Ký 12:1-5; Ga-la-ti 3:16). Giao ước đó cũng gồm có một cơ nghiệp (Sáng thế Ký 13:15; 17:8; Rô-ma 4:13; Ga-la-ti 3:29). Điều quan trọng nhất đối với Phao-lô là lời hứa của Đức Chúa Trời không bao giờ thay đổi. Di chúc của một người không thể thay đổi một khi đã trở nên hợp pháp. Cũng vậy, sự ban cho luật pháp qua Môi-se không thể thay đổi giao ước trước đó với Áp-ra-ham. Giao ước của Đức Chúa Trời là một lời hứa (Ga-la-ti 3:16). Và Đức Chúa Trời là Đấng không thất hứa (Ê-sai 46:11; Hê-bơ-rơ 6:18).

Thay thế chữ *giao ước* bằng *lời hứa* trong những câu sau đây. Bản chất giao ước của Đức Chúa Trời như lời hứa làm cho ý nghĩa của những câu này rõ ràng hơn thế nào? Và điều này giúp chúng ta hiểu hơn thế nào giao ước là gì (Sáng thế Ký 9:11-17; 15:18; 17:1-21)? Và điều này dạy chúng ta gì về bản tính của Đức Chúa Trời, và chúng ta có thể tin cậy Ngài thế nào?

Đức Tin Và Luật Pháp

Phao-lô đã tranh luận hùng hồn về sự quan trọng của đức tin trong mối tương giao của một người với Đức Chúa Trời. Phao-lô thường nói rằng sự cắt bì thì không phải là một sự đòi hỏi cho sự cứu rỗi. “Việc của luật pháp” cũng không phải. Vì “người ta được xưng công bình, chẳng phải bởi các việc luật pháp đâu, bèn là cậy đức tin trong Đức Chúa Giê-su Christ” (Ga-la-ti 2:16). Vì thế, đây không phải là việc của luật pháp nhưng đức tin đánh dấu một người là tín đồ (Ga-la-ti 3:7). Dĩ nhiên, điều này cũng nêu lên câu hỏi, “Luật pháp có giá trị không? Đức Chúa Trời có bỏ luật pháp không?”

Sự cứu rỗi bởi đức tin chứ không bởi việc làm của luật pháp. Có phải Phao-lô có ý nói rằng đức tin bỏ luật pháp chẳng? Rô-ma 3:31; 7:7, 12; 8:3; và Ma-thi-ơ 5:17-20 nói gì với chúng ta?

Lý luận của Phao-lô trong Rô-ma 3 giúp chúng ta hiểu sự thảo luận của ông về đức tin và luật pháp trong Ga-la-ti. Phao-lô hiểu rằng những lời bình luận của ông có thể khiến một số người nghĩ rằng ông muốn thúc đẩy tư tưởng là đức tin không cần luật pháp. Vì thế ông hỏi, “Vậy, chúng ta như đức tin mà bỏ luật pháp hay sao?” Chữ “bỏ” trong Rô-ma 3:31 là *katargeo*. Phao-lô thường dùng chữ này. Và chữ đó có thể dịch là “hư không” (Rô-ma 3:3), “trừ bỏ” (Ê-phê-sô 2:15), “tiêu diệt” (Rô-ma 6:6); hay “hủy hoại” (1 Cô-rinh-tô 6:13). Ngày nay một số người tuyên bố rằng Phao-lô muốn hỗ trợ tư tưởng rằng luật pháp đã bị cắt bỏ tại thập tự giá. Nhưng Phao-lô từ chối tư tưởng đó với một lời mạnh mẽ “Không, chẳng hề như vậy!” Ông nói rất rõ rằng phúc âm của ông “làm vững bền” luật pháp.

“Chương trình được xưng công bình bởi đức tin” bày tỏ Đức Chúa Trời rất tôn trọng luật pháp qua sự hy sinh rửa sạch của Con Ngài. Nếu sự xưng công bình bởi đức tin cắt bỏ luật pháp, thì không cần có sự chết của Đức Chúa Giê-su để cứu tội nhân ra khỏi tội, và làm họ hòa thuận lại với Đức Chúa Trời.

“Đức tin thật nói lên rằng tội nhân sẵn sàng làm theo ý muốn Đức Chúa Trời bằng sự vâng giữ luật pháp Ngài. . . . Đức tin thật dựa trên sự yêu mến Đấng Cứu Thế hết lòng. Điều này chỉ dẫn đến sự vâng lời.” – Phỏng trích *The SDA Bible Commentary*, quyển 6, tr. 510.

Hãy nghĩ đến những trường hợp có thể xảy ra nếu Phao-lô muốn nói đức tin làm cho luật pháp không còn giá trị. Điều đó có phải có nghĩa rằng ngoại tình, ăn cắp hay giết người, không còn là tội lỗi nữa chẳng? Hãy nghĩ bạn có thể tránh khỏi những sự sâu thẳm, đau đớn và khổ sở nếu bạn chỉ cần vâng giữ luật pháp Đức Chúa Trời. Bạn hay những người khác phải trải qua sự đau khổ nào chỉ vì bạn không vâng giữ luật pháp Chúa?

Mục Đích Của Luật Pháp

Trong Ga-la-ti 3:19-29, Phao-lô nói nhiều lần về “luật pháp.” Phao-lô nói về luật pháp nào trong phần này?

Một số người tin rằng chữ cho tới trong câu 19 bày tỏ luật pháp này chỉ là tạm thời. Vì thế họ nghĩ những câu này nói về luật lễ nghi, vì mục đích của luật pháp này được hoàn thành ở thập tự giá và sau đó đã chấm dứt. Điều này có thể có ý nghĩa. Nhưng dường như đó không phải là ý của Phao-lô trong Ga-la-ti. Cả hai luật lễ nghi và luân lý được “đặt thêm” vì cơ những sự phạm pháp. Nhưng chúng ta sẽ học bằng cách nghiên cứu câu hỏi sau đây mà Phao-lô dường như nghĩ đến luật luân lý.

Có phải Phao-lô nói luật pháp được đặt thêm? Luật pháp được đặt thêm vào điều gì, và tại sao? So sánh Ga-la-ti 3:19 và Rô-ma 5:13, 20.

Phao-lô không nói luật pháp được đặt thêm vào giao ước của Đức Chúa Trời với Áp-ra-ham như sự thêm vào một di chúc để thay đổi chương trình nguyên thủy. Luật pháp đã có từ lâu trước núi Si-nai (bài học ngày mai). Thay vào đó, Phao-lô muốn nói luật pháp được ban cho dân Y-sơ-ra-ên với một mục đích hoàn toàn khác hẳn. Đó là dẫn dân sự trở về với Đức Chúa Trời và ân điển Ngài ban cho tất cả những ai đến với Ngài bởi đức tin. Luật pháp không phải là một chương trình để “mua” sự cứu rỗi. Thay vào đó, luật pháp được ban cho, Phao-lô nói, “hầu cho tội lỗi gia thêm” (Rô-ma 5:20). Mục đích của luật pháp là cho chúng ta biết tội lỗi trong đời sống mình (Rô-ma 7:13).

Luật lễ nghi chỉ về Đấng Mê-si và tập trung vào sự thánh thiện và nhu cầu cần Đấng Cứu Thế. Nhưng luật luân lý bày tỏ cho chúng ta thấy tội lỗi không phải chỉ là một phần của tình trạng tự nhiên của chúng ta. Tội lỗi là vi phạm luật pháp Đức Chúa Trời (Rô-ma 3:20; 5:13, 20; 7:7, 8, 13). Đó là lý do tại sao Phao-lô nói, “Đâu không có luật pháp, thì đó cũng không có sự phạm pháp” (Rô-ma 4:15).

“Luật pháp giống như một kính hiển vi. Kính hiển vi thật sự không thêm những bụi bặm làm quần áo dơ thêm. Nhưng kính đó cho ta thấy những chỗ dơ rõ ràng và nhiều hơn là nếu chỉ nhìn với đôi mắt thường.” – Phỏng trích William Hendriksen, *New Testament Commentary, Exposition on Galatians* (Grand Rapids, Michigan: Baker Book House, 1968), tr. 141.

Lịch Sử Lâu Dài Của Luật Pháp Chúa

Phao-lô nói luật pháp được đặt thêm ở núi Si-nai. Có phải ông muốn nói luật pháp không có trước núi Si-nai chẳng? Nếu không, thì có sự khác biệt nào trước và sau núi Si-nai? Xin đọc Sáng thế Ký 9:5, 6; 18:19; 26:5; 39:7-10; và Xuất Ê-díp-tô Ký 16:22-26.

Đức Chúa Trời không cần phải bày tỏ luật pháp Ngài với Áp-ra-ham với sấm, chớp và án tử hình (Xuất Ê-díp-tô Ký 19:10-23). Thế thì, tại sao Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên cách như vậy? Vì trong thời gian làm nô lệ ở Ê-díp-tô, dân Y-sơ-ra-ên đã quên mất sự vĩ đại và bản tính trọn vẹn của Ngài. Kết quả là dân Y-sơ-ra-ên cần ý thức họ tội lỗi thế nào. Và họ cần hiểu luật pháp Đức Chúa Trời thánh thế nào. Những điều xảy ra ở núi Si-nai chắc chắn cho thấy điều đó.

Phao-lô muốn nói gì trong Ga-la-ti 3:16-19 khi ông nói luật pháp được đặt thêm “cho tới chừng nào Người dòng dõi đến”?

Nhiều người hiểu câu này có nghĩa là luật pháp được ban cho ở núi Si-nai là tạm thời. Luật pháp đó xuất hiện 430 năm sau Áp-ra-ham và chấm dứt khi Đấng Christ đến. Nhưng sự giải nghĩa này không phù hợp với những gì Phao-lô nói về luật pháp trong Rô-ma, và trong những câu khác trong Kinh Thánh. Thí dụ, Ma-thi-ơ 5:17-19.

Các độc giả thường mắc lỗi lầm với câu này vì nghĩ rằng chữ *cho tới* luôn luôn gợi ý là thời gian giới hạn. Ở đây không phải vậy. Khi miêu tả một người kính sợ Chúa, Thi thiên 112:8 nói, “Lòng người kiên định, chẳng sợ chi, cho đến khi người thấy các cừ địch mình bị báo.” Có phải câu này nói khi một người kính sợ Chúa được thành công, sau đó ông sẽ trở nên sợ hãi? Trong Khải huyền 2:25, Đức Chúa Giê-su phán, “Duy các người khá bền giữ những điều mình có, cho tới chừng ta đến.” Có phải Đức Chúa Giê-su muốn nói một khi Ngài đến, chúng ta không cần phải trung tín?

Việc của luật pháp không chấm dứt khi Đấng Christ đến. Luật pháp vẫn tiếp tục vạch ra tội lỗi bao lâu luật pháp tồn tại. Điều Phao-lô nói ở đây là sự Đấng Christ đến bày tỏ ngã rẽ của lịch sử nhân loại. Đấng Christ có thể làm điều mà luật pháp không bao giờ có thể làm. Chỉ có Đức Chúa Giê-su mới có thể ban cho cách trị liệu thật cho tội lỗi. Bằng cách nào? Ngài xưng công bình những người có tội và bởi Đức Thánh Linh làm trọn luật pháp Ngài trong họ (Rô-ma 8:3, 4).

Bạn có bao giờ nghĩ, Nếu Chúa đã làm điều đó cho tôi thì tôi sẽ không bao giờ nghi ngờ hay nghi vấn Ngài? Hãy nghĩ đến việc gì xảy ra ở núi Si-nai! Dân Y-sơ-ra-ên thấy quyền phép của Đức Chúa Trời, nhưng họ vẫn làm gì? Điều này nói gì với bạn về đức tin thật và làm thế nào chúng ta có và giữ được? (Hãy đọc Cô-lô-se 2:6).

SỰ VĨ ĐẠI CỦA LỜI HỨA

Trong Ga-la-ti 3:19, 20, Phao-lô tiếp tục dòng tư tưởng mình về luật pháp không cất đi giao ước ân điển. Điều này quan trọng vì, nếu những kẻ thù của Phao-lô đúng, thì luật pháp sẽ làm việc đó. Vậy, hãy suy nghĩ, địa vị của chúng ta là tội nhân sẽ như thế nào nếu chúng ta phải lệ thuộc vào sự giữ luật pháp để cứu chúng ta, chứ không vào ân điển của Đức Chúa Trời. Cuối cùng chúng ta sẽ không có hy vọng gì cả.

Những chi tiết các lời bình luận của Phao-lô trong Ga-la-ti 3:19, 20 thật khó hiểu. Nhưng điều căn bản của ông thì rõ ràng: luật pháp đứng hàng thứ hai sau lời hứa, vì luật pháp được ban cho qua các thiên sứ và Môi-se. Các thiên sứ ban luật pháp thì không được nói tới trong Xuất Ê-díp-tô Ký. Nhưng được nói tới trong nhiều chỗ khác trong Kinh Thánh (Phục truyền 33:2; Công vụ 7:38, 53; Hê-bơ-rơ 2:2). Phao-lô dùng chữ Đấng Trung bảo trong 1 Ti-mô-thê 2:5 khi nói về Đấng Christ. Nhưng lời nói của ông ở đây gợi ý ông nghĩ đến Phục truyền 5:5 khi Môi-se nói, “Ta đứng giữa Đức Giê-hô-va và các người, đặt truyền lại lời của Ngài cho các người.”

Sự ban luật pháp tại Si-nai đầy sự vinh hiển với vô số các thiên sứ. Và Môi-se cũng quan trọng như người ban luật pháp. Nhưng sự ban luật pháp thì gián tiếp. Khi Đức Chúa Trời ban lời hứa của Ngài thì khác. Lời hứa được ban thẳng cho Áp-ra-ham (và tất cả những ai tin). Vì lý do đó, nên không cần người trung bảo. Cuối cùng, luật pháp thì quan trọng. Nhưng luật pháp không thay thế cho lời hứa cứu rỗi nhờ ân điển bởi đức tin. Thay vào đó, vai trò của luật pháp là giúp chúng ta hiểu rõ hơn lời hứa thật tuyệt vời thế nào.

Hãy miêu tả bản chất của những kinh nghiệm trực tiếp của Áp-ra-ham với Đức Chúa Trời. Sự tương giao như vậy với Đức Chúa Trời giúp chúng ta thế nào? Hãy nghiên cứu Sáng thế Ký 15:1-6; 18:1-33; và Sáng thế Ký 22:1-18.

Hãy suy nghĩ về một số những kinh nghiệm khác mà người ta trong Kinh Thánh có với Đức Chúa Trời – A-đam và Ê-va (Sáng thế Ký 3); Cái thang Gia-cốp (Sáng thế Ký 28); và Phao-lô trên đường tới Đa-mách (Công vụ 9). Có thể bạn không có kinh nghiệm nào tuyệt vời như vậy. Nhưng bằng những cách nào Đức Chúa Trời đã bày tỏ Ngài cho bạn? Hãy tự hỏi, điều gì trong đời sống bạn có thể ngăn cản bạn có sự gần gũi mà Áp-ra-ham đã có với Đức Chúa Trời? Nếu có, bạn cần làm gì để thay đổi?

Thứ Sáu *4 Tháng 11

Nghiên Cứu Bổ Túc: “Trong khi làm nô lệ, dân sự đã mất kiến thức về Đức Chúa Trời và giao ước với Áp-ra-ham. Khi giải phóng họ khỏi Ê-díp-tô, Đức Chúa Trời đã cố gắng bày tỏ cho họ thấy quyền phép và sự thương xót của Ngài, khiến họ có thể yêu mến và tin cậy nơi Ngài. Đức Chúa Trời đem họ tới Biển Đỏ là nơi mà sự giải thoát dường như không thể được đối với một dân đang bị quân đội Ê-díp-tô đuổi theo. Ngài muốn họ ý thức được sự bất lực mình và nhu cầu cần Ngài giúp đỡ. Và Ngài đã làm một phép lạ để cứu họ. Bằng cách này, Đức Chúa Trời hy vọng dân chúng sẽ tràn đầy tình yêu thương, lòng biết ơn và tin cậy nơi quyền phép Ngài để cứu họ. Ngài đã liên kết dân sự với Ngài như Đấng Giải phóng họ khỏi ách nô lệ của Ê-díp-tô.

“Nhưng vẫn còn một lẽ thật lớn hơn để dạy họ. Sống giữa những người thờ hình tượng, dân sự đã không có sự hiểu biết đúng về sự thánh của Đức Chúa Trời, và tội lỗi của họ, và họ không có khả năng để vâng giữ luật pháp Ngài, và nhu cầu của họ là cần một Đấng Cứu Thế. Họ cần được dạy tất cả những điều này.” – Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 371.

“Đức Chúa Trời phán truyền luật pháp Ngài trong quyền phép lớn từ núi Si-nai để đoán phạt những kẻ có tội. Vai trò của luật pháp là đoán phạt. Nhưng luật pháp không có quyền lực để tha thứ hay cứu rỗi.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The SDA Bible Commentary*, quyển 6, tr. 1094.

Đề Tài Thảo Luận:

- 1 Hãy suy nghĩ về những lời hứa, đặc biệt là những lời thất hứa. Bạn cảm thấy thế nào về những người đã thất hứa với bạn? Có sự khác biệt thế nào về một người dự định giữ lời hứa của mình hay dự định không giữ? Việc gì xảy ra cho sự tín nhiệm của bạn khi lời hứa không được giữ, bất cứ vì lý do nào? Có ý nghĩa gì đối với bạn khi biết mình có thể tin cậy nơi những lời hứa của Đức Chúa Trời? Hay có thể câu hỏi nên là, “Bạn có thể học để tin cậy nơi những lời hứa của Đức Chúa Trời thế nào?”
- 2 Bằng những cách nào chúng ta có sự nguy hiểm là bị ảnh hưởng bởi môi trường của mình mà quên những lẽ thật quan trọng Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta? Chúng ta nhận ra những ảnh hưởng tiêu cực này thế nào? Và làm cách nào chúng ta có thể giữ để không bị ảnh hưởng?

TÓM LƯỢC: Sự ban luật pháp ở núi Si-nai không cất đi lời hứa của Đức Chúa Trời với Áp-ra-ham. Và luật pháp không thay đổi những nguyên tắc của lời hứa. Luật pháp được ban cho để người ta có sự hiểu biết thật về tội lỗi mình và nhận thức họ cần lời hứa của Đức Chúa Trời với Áp-ra-ham và dòng dõi tương lai của ông.